

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị Tuyết T, địa chỉ: Số BBM đường Q, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Lâm Thanh H, địa chỉ: Số MCB/MK đường LHP, Khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/5/2020.

### **XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Tuyết T và ông Lâm Thanh H.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Dương Thị Tuyết T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Gia H (nam, sinh ngày 19/02/2014) đến tuổi trưởng thành, ông Lâm Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lâm Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Lâm Gia H theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2/. Về tài sản chung: Bà Dương Thị Tuyết T và ông Lâm Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/. Về nợ chung: Bà Dương Thị Tuyết T và ông Lâm Thanh H tự khai

không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị Tuyết T đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001744 ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; trả lại cho bà Dương Thị Tuyết T số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND T. Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND Phường 2, TP. Sóc Trăng, T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Vĩnh Khương**